

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng
tại Hội nghị thúc đẩy triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia
xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035 (giai đoạn I:
từ năm 2026 đến năm 2030)**

Ngày 06 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng đã chủ trì Hội nghị thúc đẩy triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035 (giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030). Tham dự Hội nghị có Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo Nguyễn Đình Khang, Lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Y tế, Hội đồng Dân tộc của Quốc hội Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đại diện các Bộ, cơ quan: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Công an, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo và Văn phòng Chính phủ.

Tham dự Hội nghị tại điểm cầu của 34 tỉnh, thành phố có Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị liên quan của địa phương; đại diện Lãnh đạo Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi nghe báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, ý kiến của các Bộ, cơ quan, địa phương tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng kết luận và chỉ đạo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sau 05 năm triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025¹ đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến rõ nét tại khu vực nông thôn, miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng; hỗ trợ phát triển sản xuất, sinh kế, tạo việc làm, giảm nghèo; giải quyết nhà ở, đất ở, đất sản xuất; cải thiện điều kiện giáo dục, y tế và nâng

¹ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

cao đời sống của người dân.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới có 04/07 chỉ tiêu vượt mục tiêu đề ra, 03 chỉ tiêu cơ bản hoàn thành; cả nước đã phát triển khoảng 25.000 sản phẩm OCOP, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm đặc trưng và quảng bá hình ảnh địa phương. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững có 02/05 chỉ tiêu vượt kế hoạch, 02 chỉ tiêu đạt mục tiêu, 01 chỉ tiêu chưa hoàn thành, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều đến cuối năm 2025 giảm còn 2,95%, là kết quả nổi bật trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, có 06/09 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 03 chỉ tiêu chưa hoàn thành liên quan đến cải thiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; giảm số xã, thôn đặc biệt khó khăn; công tác định canh, định cư. Đây là những nhiệm vụ cần tiếp tục ưu tiên nguồn lực trong thời gian tới.

Ngay sau khi Chương trình giai đoạn 2026-2030 được phê duyệt, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan và địa phương triển khai khối lượng lớn công việc. Đến nay cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn cơ bản được ban hành đầy đủ, đồng bộ (đã được tích hợp vào Sổ tay hướng dẫn), nhiều nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ cơ bản được hoàn thành. Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, đánh giá cao và biểu dương Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã chủ động, trách nhiệm, nỗ lực triển khai để hoàn thành các nhiệm vụ sớm hơn khoảng 01 tháng so với tiến độ Chính phủ giao.

Bên cạnh kết quả đạt được, việc tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia thời gian qua còn một số tồn tại, hạn chế: Nội dung, địa bàn và đối tượng hỗ trợ của các Chương trình còn có sự giao thoa, dễ dẫn đến trùng lặp, phân tán nguồn lực; hệ thống văn bản hướng dẫn còn nhiều, việc triển khai, cụ thể hóa tại một số địa phương còn chậm; năng lực tổ chức thực hiện ở cơ sở chưa đồng đều; việc xác định nhu cầu, lựa chọn danh mục dự án ưu tiên, phân giao nhiệm vụ, điều chỉnh đối tượng thụ hưởng, giải phóng mặt bằng, lựa chọn nhà thầu, quản lý vật liệu xây dựng tại một số địa phương còn bất cập, chưa sát thực tế; việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn từ giai đoạn trước kéo dài sang năm 2026 nhiều nơi còn rất chậm; kết quả giảm nghèo tại một số địa bàn chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo còn hiện hữu.

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Chương trình trong giai đoạn 2026-2030 được triển khai hiệu quả sẽ góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, miền núi, cải thiện đời sống người dân, đặc biệt là hộ

nghèo và đồng bào vùng dân tộc thiểu số miền núi. Thực tế triển khai trong thời gian qua cho thấy nơi nào cấp ủy, chính quyền vào cuộc quyết liệt sẽ đạt hiệu quả cao, các địa phương cần nhìn nhận, đánh giá đầy đủ nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc đồng thời các bộ, cơ quan, địa phương phải khẩn trương, quyết liệt triển khai các nhiệm vụ được giao, bảo đảm việc triển khai Chương trình đạt hiệu quả rõ rệt, yêu cầu các Bộ, cơ quan và địa phương tập trung triển khai một số nhiệm vụ sau:

1. Bộ Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan chủ Chương trình) chủ trì, phối hợp với Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Bộ Tài chính theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình, kịp thời khắc phục tình trạng chậm ban hành văn bản, chậm phân bổ và giải ngân, triển khai dàn trải, hình thức, kém hiệu quả; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ địa phương chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền, kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương những vấn đề phát sinh. Phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan khẩn trương rà soát hoàn thiện cơ sở dữ liệu và chế độ báo cáo trực tuyến theo Quyết định số 25/2025/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí KPI đánh giá việc thực hiện Chương trình trước ngày 15 tháng 7 năm 2026.

2. Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương có liên quan tập trung hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong triển khai các nội dung thuộc Hợp phần thứ hai của Chương trình; bảo đảm chính sách đến đúng địa bàn, đúng đối tượng, đúng nhu cầu cấp thiết. Chú trọng các nhiệm vụ về phát triển sinh kế bền vững, ổn định đời sống, giảm nghèo đa chiều, nâng cao năng lực cộng đồng, bảo tồn bản sắc văn hóa, củng cố quốc phòng, an ninh tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các Bộ, cơ quan liên quan rà soát hoàn thiện cơ sở dữ liệu và chế độ báo cáo trực tuyến về Chương trình.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phân bổ giao vốn kế hoạch năm 2026 trước ngày 09 tháng 7 năm 2026; hướng dẫn cơ chế tài chính theo thẩm quyền.

4. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc việc kiện toàn Ban Chỉ đạo và cơ quan tham mưu, giúp việc ở các cấp; bảo đảm thống nhất, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; gắn với phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ trách nhiệm, rõ đầu mối, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Chương trình từ Trung ương đến cơ sở.

5. Các bộ, cơ quan liên quan được giao chủ trì tiêu chí, chỉ tiêu, nội dung

thành tiếp tục rà soát, kịp thời tháo gỡ vướng mắc của địa phương; phối hợp kiểm tra, giám sát, không để nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý ngành bị chậm. Đồng thời, tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân 100% nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2025 được kéo dài sang năm 2026.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

a) Chủ động triển khai thực hiện Chương trình theo cơ chế, chính sách đã ban hành; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh. Khẩn trương phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn của Chương trình giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch vốn ngân sách năm 2026 để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải. Trong đó, cần tập trung giải quyết dứt điểm các nhu cầu thiết yếu của người dân (đất sản xuất, đất ở, nước sinh hoạt, y tế, giáo dục), đặc biệt là nước sinh hoạt và điện; ưu tiên tối đa cho địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, các công trình hạ tầng cấp thiết.

b) Khẩn trương kiện toàn Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực và bộ phận giúp việc thực hiện Chương trình trước ngày 15 tháng 7 năm 2026.

c) Chủ động cân đối, bố trí vốn đối ứng, lồng ghép hiệu quả các nguồn lực hợp pháp, cấp vốn ngân sách địa phương ủy thác qua hệ thống ngân hàng chính sách để thực hiện có hiệu quả tín dụng chính sách của Chương trình; đồng thời, phát huy tín dụng thương mại, nguồn lực doanh nghiệp, hợp tác xã, cộng đồng dân cư.

d) Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân 100% nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2025 được kéo dài sang năm 2026;

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ; bảo đảm việc sử dụng vốn công khai, minh bạch, đúng mục tiêu, đúng đối tượng. Trong năm 2026, lấy kết quả đầu ra, tiến độ thực hiện, tỷ lệ giải ngân, hiệu quả sử dụng vốn và mức độ cải thiện đời sống người dân làm căn cứ đánh giá chủ yếu, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành trong các năm tiếp theo.

7. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao:

a) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các bộ, cơ quan trung ương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể các nội dung được phân công; hướng dẫn hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương tham gia thực hiện Chương trình thiết thực, hiệu quả.

b) Tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tích cực tham gia thực hiện Chương trình; phát huy vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới hiện đại, giảm nghèo đa chiều, phát triển sinh kế bền vững. Quan tâm biểu dương, tôn vinh và phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện Chương trình; tiếp tục triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và xây dựng mô hình “Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”.

8. Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp tục phối hợp với Ngân hàng Nhà nước, các bộ, ngành, địa phương trong triển khai tín dụng chính sách; hỗ trợ phát triển sinh kế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, nhất là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo. Việc hỗ trợ phải gắn với nhu cầu thực tế, khả năng hoàn trả, hiệu quả sản xuất và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- VPCP: BTCN, PCN Phạm Mạnh Cường, Trợ lý, Thư ký TTg, PTTgCP Hồ Quốc Dũng; các Vụ: KGVX, QHĐP, KTTH; Cục TTTTCTP;
- Lưu VT, NN (03). Hg.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phạm Mạnh Cường